



Họ và tên: _____

Phiếu ôn tuần 30

Môn Toán



CHUYẾN DẪNG NGẠI THỨ VỊ



Đi chợ nông sản

Nặng hơn, nhẹ hơn hay nặng bằng nhau?



Củ cà rốt và quả cà chua



Quả dứa (thơm)quả táo



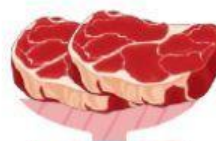
Gói snack bánh donut



Điền cân nặng vào chỗ trống.



Quả dưa hấu nặng.....



Miếng thịt nặng.....



Túi bột nặng.....



Chuẩn bị đồ dùng



$$505 + 200$$

$$113 + 33$$

$$440 + 6$$

$$629 + 10$$

$$900 + 10$$

$$820 + 7$$

$$100 + 200$$

$$730 + 50$$

$$300 + 70$$

$$234 + 12$$

$$504 + 220$$

Bắt đầu

780



Đi chuyển đến địa điểm dã ngoại

Viết số thích hợp vào chỗ trống.



- 105



Điểm dã ngoại



Dựng lều cắm trại

Khối Một có 235 học sinh, khối Hai có 203 học sinh. Hỏi cả hai khối có tất cả bao nhiêu học sinh?

Tóm tắt

Khối Một: 235 học sinh
Khối Hai: 203 học sinh
Cả hai khối: học sinh?

Bài giải



Trò chơi: Tìm mật mã bí mật

Tính, viết kết quả và viết mật mã vào chiếc lá.

G

$$\begin{array}{r} 323 \\ - 110 \\ \hline 213 \end{array}$$

H

$$\begin{array}{r} 740 \\ - 10 \\ \hline \end{array}$$

I

$$\begin{array}{r} 199 \\ - \quad 5 \\ \hline \end{array}$$

E

$$\begin{array}{r} 800 \\ + 15 \\ \hline \end{array}$$

N

$$\begin{array}{r} 414 \\ - 112 \\ \hline \end{array}$$

V

$$\begin{array}{r} \quad 3 \\ + 821 \\ \hline \end{array}$$

U

$$\begin{array}{r} 506 \\ - 214 \\ \hline \end{array}$$

S

$$\begin{array}{r} 95 \\ + 400 \\ \hline \end{array}$$

I

$$\begin{array}{r} 666 \\ - 333 \\ \hline \end{array}$$



213 194 292



824 815



495 333 302 730

